

Bản án số: 07/2018/HSST

Ngày 22/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lường Tuấn Nhã.

Bà Phạm Thị Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Bà Bé Thị Trâm - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 22 /3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/HSST ngày 12/02/2018, đối với bị cáo:

Hà Trần K - Sinh ngày 08/8/1981, tại Bắc Kạn;

Nơi cư trú: Tổ A, phường B, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Hà Nam H và bà Nông Thị K; có vợ là Nguyễn Đặng Q. M; có 02 con (lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Nguyễn Đức T – sinh năm 1983;

Trú tại: Tổ C, phường B, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Phạm Tuấn A – sinh năm 1979;

Trú tại: Tổ D, phường E, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13h00' ngày 29/11/2017, Hà Trần K một mình đi bộ từ nhà mình đến nhà ông Nông Hà H (là cậu ruột của K) ở tổ C phường B, thành phố Bắc Kạn để mượn cần câu cá, khi đến cổng nhà và gọi ông H nhưng không có ai trả lời, thấy vậy K đã trèo qua bờ tường sát cổng vào trong sân nhà anh Nguyễn Đức T ngay sát nhà ông H (anh T là anh rể con bác ruột của K) để xem ông H có nhà không. Tại đây K tiếp tục gọi ông H nhưng không có ai trả lời, K quay ra thì nhìn thấy cửa sổ buồng ngủ của nhà anh T khép hờ, nên đã lại gần mở cửa nhìn vào bên trong thì thấy 01 chiếc máy tính xách tay màu đen, có chuột gắn với máy tính để trên bàn làm việc trong phòng ngủ của anh T. Quan sát không thấy có ai, K đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy tính nhằm mục đích đem đi cầm cố lấy tiền tiêu sài, K nhặt một đoạn ống nhựa màu nâu dài khoảng 1,2m, một đoạn cây trúc dài khoảng 80cm ở góc tường cạnh cửa sổ và nối vào nhau, sau đó K cầm đoạn cây nối được đưa qua cửa sổ, quấn đầu cây vào dây con chuột, di chuyển làm rơi chiếc máy tính xuống làn đựng quần áo ở bên dưới. Lúc này dây con chuột vẫn quấn vào đầu gây nên K tiếp tục kéo cả máy tính và làn đựng quần áo ra phía cửa sổ rồi thò tay lấy máy tính cùng con chuột ra bên ngoài, K cất chiếc máy tính cùng con chuột vào túi ni lon màu đỏ và đặt dưới chân của K. K tiếp tục quan sát và nhìn thấy trên tầng thứ hai của giá để sách được gắn với bàn làm việc trong buồng ngủ của anh T có một chiếc đồng hồ bằng kim loại màu trắng, K dùng đoạn cây móc vào quai dây và đưa chiếc đồng hồ ra cất vào túi quần, sau đó K lấy toàn bộ số tài sản đã trộm cắp được của anh T và đi

bộ về. Đến khoảng 16h cùng ngày K đi bộ đến nhà anh Phạm T.A để hỏi mượn số tiền 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng), nhưng do không tin tưởng nên anh T.A không cho mượn tiền. Thấy vậy K đã để chiếc máy tính xách tay cùng con chuột vừa trộm được của anh T và nói dối với anh T.A đây là máy tính của vợ K, T.A tin và đồng ý cho K mượn số tiền 2.500.000^d (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), K đã đem số tiền trên tiêu sài hết.

Tại kết luận định giá tài sản 26/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bắc Kạn kết luận: *01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo G480 màu đen (cả chuột máy tính) đã qua sử dụng, trị giá 2.200.000^d (Hai triệu hai trăm nghìn đồng); 01 đồng hồ bằng kim loại màu trắng nhãn hiệu SKMEI QUARTZ đã qua sử dụng, trị giá 100.000^d (Một trăm nghìn đồng) .*

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hà Trần K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138/BLHS năm 1999.

Điều luật có nội dung:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Trần K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60/BLHS năm 1999. Xử phạt bị cáo Hà Trần K từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. *Về vật chứng:* Đề nghị áp dụng Điều 106/BLTTHS năm 2015 xử lý các vật chứng theo quy định. *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quá trình tranh luận, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 29/11/2017 Hà Trần K đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo G480 (cả chuột máy tính) và 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu SKMEI QUARTZ của anh Nguyễn Đức T có tổng trị giá là 2.300.000^d (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hà Trần K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Hà Trần K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138/BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là *tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng* và *thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải* được quy định tại điểm b,h, p khoản 1 Điều 46/BLHS năm 1999. Mặt khác người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có mẹ đẻ là bà Nông Thị K được Nhà nước tặng thưởng Huân chương lao động cao quý. Vì vậy khi lượng hình được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo khoản 2 Điều 46/BLHS năm 1999. Đối với bị cáo trong vụ án này không cần thiết phải cách ly bị

cáo khỏi đời sống xã hội, chỉ cần giáo dục, cải tạo bị cáo tại địa phương mà vẫn có tính giáo dục và phòng ngừa chung

* *Hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Đức T đã nhận lại toàn bộ tài sản là chiếc máy tính và chiếc đồng hồ, nên không yêu cầu bồi thường; ngày 26/01/2018 người có quyền lợi liên quan là anh Phạm T.A đã được Hà Trần K bồi thường số tiền 2.500.000^d (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) nên không yêu cầu bồi thường. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy những vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 01 gậy trúc màu nâu dài 80cm; 01 đoạn ống nhựa màu nâu dài 1,21m; 01 túi ni lon màu đỏ bên ngoài ghi dòng chữ Media Mart. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos màu đen đã qua sử dụng. (Tình trạng như biên bản giao nhận giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố F ngày 12/3/2018).

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Đối với Phạm T.A là người đã cầm chiếc máy tính cùng con chuột để làm tin và cho Hà Trần K vay tiền. Tuy nhiên T.A không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập: Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đầy đủ, chính xác và đúng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* *Tuyên bố*: Bị cáo Hà Trần K phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b,h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60/BLHS năm 1999.

+ Xử phạt bị cáo Hà Trần K 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng. Thời hạn được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

* *Về vật chứng*:

- Áp dụng Điều 106/BLTTHS năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gậy trúc màu nâu dài 80cm; 01 đoạn ống nhựa màu nâu dài 1,21m; 01 túi ni lon màu đỏ bên ngoài ghi dòng chữ Media Mart.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos màu đen đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố F ngày 12/3/2018).

* *Về án phí*:

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Trần K phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố;
- Công an thành phố;
- UBND phường B;
- Chi cục THA thành phố;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo, bị hại, người lq;
- Hồ sơ;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Vi Hồng Lễ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10h 00' ngày 22 tháng 3 năm 2018.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tuấn Nhã và bà Phạm Thị Sinh.

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/TLST-HS ngày 12/02/2018. Đối với :

Bị cáo Hà Trần Khôi – Sinh năm 1981, tại Bắc Kạn.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1, Về tội danh: Bị cáo Hà Trần Khôi phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2, Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b,h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60/BLHS năm 1999.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3, Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Trần Khôi 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng. Thời hạn được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4, Các vấn đề khác:

* *Về vật chứng:* - Áp dụng Điều 106/BLTTHS năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 giấy trúc màu nâu dài 80cm; 01 đoạn ống nhựa màu nâu dài 1,21m; 01 túi ni lon màu đỏ bên ngoài ghi dòng chữ Media Mart.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos màu đen đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn ngày 12/3/2018).

* *Về án phí:*

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Trần Khôi phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Tuấn Nhã - Phạm Thị Sinh

Vi Hồng Lễ